

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. — Sửa đổi một số tổ chức thuộc Bộ Lâm nghiệp như sau :

1. Thành lập Viện kinh tế lâm nghiệp trực thuộc Bộ.
2. Giải thể Vụ tổ chức và quản lý kinh tế.
3. Đổi tên Vụ cán bộ và đào tạo thành Vụ tổ chức và cán bộ để đảm nhiệm thêm công tác tổ chức giúp Bộ.

Điều 2. — Viện kinh tế lâm nghiệp có những nhiệm vụ chủ yếu sau đây :

1. Nghiên cứu xây dựng chương trình phát triển lâm nghiệp dài hạn phù hợp với đường lối phát triển kinh tế xã hội chủ nghĩa ở nước ta.
2. Nghiên cứu các vấn đề về tổ chức sản xuất, kinh doanh lâm nghiệp, về cơ chế quản lý kinh tế lâm nghiệp và bộ máy quản lý lâm nghiệp.
3. Nghiên cứu các vấn đề hợp tác kinh tế giữa ngành lâm nghiệp nước ta với các nước khác.
4. Bồi dưỡng cho cán bộ quản lý thuộc ngành lâm nghiệp.

Điều 3. — Viện kinh tế lâm nghiệp do một viện trưởng phụ trách và một số phó viện trưởng giúp việc.

Đồng chí Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp có trách nhiệm quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và chế độ làm việc của Viện kinh tế lâm nghiệp.

Điều 4. — Đồng chí Bộ trưởng Bộ Lâm nghiệp chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 9 tháng 11 năm 1981

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TÓ HỮU

NGHỊ ĐỊNH của Hội đồng bộ trưởng số 145 — HĐBT ngày 27-11-1981 về việc chuyển giao một số nhiệm vụ từ Bộ Ngoại thương sang Bộ Mỏ và than và thành lập Công ty xuất, nhập khẩu than và cung ứng vật tư thuộc Bộ Mỏ và than.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ vào Luật tổ chức Hội đồng bộ trưởng ngày 4-7-1981 ;

Căn cứ vào nghị định số 169-CP ngày 23-4-1981 của Hội đồng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Bộ Mỏ và than ;

Xét đề nghị của các đồng chí bộ trưởng Bộ Ngoại thương và bộ trưởng Bộ Mỏ và than,

NGHỊ ĐỊNH

Điều 1. — Nay chuyển giao nhiệm vụ xuất khẩu than và nhập khẩu than nhựa (Brai) và thiết bị lẻ, máy chuyên dùng của thị trường tự bản chủ nghĩa từ Bộ Ngoại thương sang Bộ Mỏ và than do Công ty xuất, nhập khẩu than và cung ứng vật tư đảm nhiệm.

Điều 2. — Chuyển Công ty vật tư trực thuộc Bộ Mỏ và than thành Công ty xuất, nhập khẩu than và cung ứng vật tư.

Điều 3. — Bộ Ngoại thương cùng Bộ Mỏ và than bàn giao việc chuyển nhiệm vụ kinh doanh nói ở điều 1 trên đây và giải quyết các vấn đề có liên quan như tổ chức, cán bộ, v.v...

Việc bàn giao phải bảo đảm mọi hoạt động được tiến hành bình thường, không làm trở ngại đến việc thực hiện kế hoạch Nhà nước năm 1981 - 1982.

Điều 4. — Các đồng chí bộ trưởng Tổng thư ký Hội đồng bộ trưởng, bộ trưởng các Bộ Ngoại thương, Mỏ và than, chủ nhiệm các Ủy ban Nhà nước, thủ trưởng các Bộ, các cơ quan khác thuộc Hội đồng bộ trưởng có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Hà Nội, ngày 27 tháng 11 năm 1981

T.M. Hội đồng bộ trưởng

K.T. Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng

Phó chủ tịch

TỐ HỮU

VẬT TƯ KỸ THUẬT

CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng số 264-CT ngày 30-11-1981 về việc giải quyết dầu, mỡ bôi trơn.

Đề giải quyết tình hình thiếu dầu, mỡ bôi trơn cho máy móc, thiết bị, Chủ tịch Hội đồng bộ trưởng chỉ thị:

1. Bộ Ngoại thương cần thường xuyên theo dõi và đôn đốc Liên Xô bảo đảm giao đủ số lượng dầu, mỡ bôi trơn theo hiệp định đã ký kết. Trong trường hợp ta và bạn đã tìm đủ mọi cách, nhưng thực sự Liên Xô không thể giao đủ số dầu, mỡ bôi trơn theo nghĩa vụ thì đồng ý đề bạn giao bù bằng nhiên liệu chính tương ứng với giá trị số dầu nhờn giao thiếu.

2. Tiếp tục tái xuất mỗi năm một số nhiên liệu và thu bằng ngoại tệ tư bản; Ngân hàng Nhà nước dành toàn bộ số ngoại tệ này để Bộ Ngoại thương nhập từ 12 000 đến 15 000 tấn dầu, mỡ bôi trơn theo đơn hàng của Tổng công ty xăng dầu Bộ Vật tư. Việc tái xuất này bao gồm cả việc bán nhiên liệu ngoài kế hoạch và khuyến khích việc bán bằng ngoại tệ tư bản cho các đơn vị, ngành, địa phương có ngoại tệ hoặc được hưởng quyền sử dụng ngoại tệ tư bản. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước trong cân đối kế hoạch hàng năm phải dự trù một số lượng xăng, dầu, mỡ cần thiết để tái xuất và bán cho các ngành, các địa phương thu ngoại tệ. Giá bán thu bằng ngoại tệ được tính trên cơ sở giá nhập CIF từ thị trường tư bản cộng chi phí ngoại thương, có tham khảo giá bán ở các thị trường gần nước ta, nhưng không được đắt hơn. Riêng chi phí về tiếp nhận, bảo quản có thể được tính bằng đồng Việt Nam.

3. Từ nay, khi nhập những máy móc, thiết bị (hàng lẻ hoặc theo thiết bị toàn bộ) có sử dụng dầu, mỡ bôi trơn đặc chủng mà trong nước chưa cung ứng được, thì các ngành, các địa phương phải dự trù và dành một khoản ngoại tệ thích ứng để nhập ngay từ đầu một số dầu, mỡ bôi trơn đặc chủng đủ dùng cho máy móc, thiết bị này trong thời gian vài ba năm. Nếu không nhập được dầu, mỡ bôi trơn đặc chủng cần cho thiết bị thì không nhập thiết bị.

Riêng Bộ Mỏ và than, hiện đã có trên 300 xe phải sử dụng loại dầu, mỡ bôi trơn đặc chủng, trong thời gian tới cần hạn chế việc nhập thêm các loại xe này mà nên dành ngoại tệ để nhập phụ tùng và dầu bôi trơn cho số xe hiện có.